

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 17 - 5- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Giang Thị Cẩm Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Ông **Quách Thanh Trung**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lâm Nhị Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Hoàng Giang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 24/4/2019 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Hữu C**; sinh năm: 1985, tên gọi khác: Lô H, tại: Bạc L; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: khóm b, phường m, thị xã G, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: khomer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hữu K và bà Thạch Thị T; có 04 anh, chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994; vợ: Lê Thị Bích N; tiền án: 01 lần, vào ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hải tuyên phạt 4 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/5/2017, bị cáo chưa được xóa án tích, tiền sự: không; bị cáo đang cai nghiện ma túy tại Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Bạc Liêu theo Quyết định số 40 ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Chị **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp Rạch R, xã Long Đ, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Lý Thị N** sinh năm 1999

Địa chỉ: Khóm b, phường m, thị xã G, tỉnh B (vắng mặt có đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSGR-KSĐT ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Hữu C tên gọi khác Lô H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 do vào khoảng 08 giờ ngày 17/11/2017, Hữu C một mình đi qua phòng trọ của chị Nguyễn Ngọc H, ngụ tại khóm b, phường m, thị xã G, tỉnh B, khi đến phòng trọ, Hữu C phát hiện trong phòng trọ của chị H có chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A6 và 01 cái bóp da bên trong bóp có số tiền 210.000 đồng để trên chiếc bàn máy may không có ai trông coi. Hữu C lén lút đi vào trong phòng trọ của chị H dùng tay lấy trộm chiếc máy tính bảng và cái bóp da rồi đi ra khỏi phòng trọ. Sau khi lấy trộm các tài sản của chị H thì Hữu C đến tiệm tạp hóa của chị Lý Thị N lấy ra từ trong cái bóp da vừa lấy trộm được số tiền 10.000 đồng mua 01 chai nước giải khát nhãn hiệu Sting để uống. Sau đó Hữu C đi bộ qua cầu Giá Rai thuộc khóm h, phường m, thị xã G thì chị H dùng điện thoại gọi vào sim số 0123355446 gắn trong chiếc máy tính bảng, lúc này máy tính bảng mà Hữu C đang giữ đồ chuông vào rung lên nhưng bị can không biết sử dụng, lúc này chị H đi đến và yêu cầu Hữu C trả lại tài sản đã lấy trộm, nhưng Hữu C không trả, nên chị H trình báo Công an phường 1 đến mời Hữu C về trụ sở làm việc. Tại đây Hữu C thừa nhận hành vi phạm tội và giao nộp các tài sản vừa trộm được cho Công an phường 1.

Tại bản kết luận giám định giá trị tài sản ngày 20/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai kết luận: giá trị chiếc máy tính bảng hiệu Samsung, loại Galaxy Tab A6 màn hình 7inch, model: T285 white của chị Nguyễn Ngọc H có giá trị còn lại là: 2.546.250 đồng; 01 cái bóp da không nhãn hiệu nên không định giá được. Ngoài ra Hữu C còn trộm cắp cái bóp da của chị Nguyễn Ngọc H, bên trong cái bóp da có số tiền 210.000 đồng. Như vậy, Hữu C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Ngọc H tổng số tài sản có giá trị là: 2.756.250 đồng

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hữu C (Lô H) về tội “Trộm cắp tài sản” và đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hữu C từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng không đặt ra giải quyết.

- Bị cáo Hữu C thừa nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A6 và 01 cái bóp da bên trong bóp có số tiền 210.000 đồng đúng như cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Ngọc H không ý kiến về đề xuất của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C vì chị đã nhận lại tài sản bị mất trộm là chiếc điện thoại, cái bóp da, các loại giấy tờ trong bóp da nhưng chị không nhớ là mình có nhận lại số tiền 210.000 đồng trong bóp hay chưa vì thời gian đã lâu nhưng chị xác nhận chữ ký trong biên bản giao nhận tài sản bị mất trộm do cơ quan công an giao và chị được xem tại phiên tòa là chữ ký của chị. Chị không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo C, về trách nhiệm hình sự thì chị yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, tài sản mà bị cáo trộm đã thu hồi để trả cho chủ sở hữu và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 17 tháng 11 năm 2017 bị cáo Hữu C đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A6 và 01 cái bóp da bên trong bóp có số tiền 210.000 đồng. Chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A6 qua định giá có giá trị 2.546.250 đồng, tổng giá trị tài sản mà Hữu C lấy trộm của chị bị hại Nguyễn Ngọc H là 2.756.250 đồng. Trong lúc thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, bị cáo C có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (nay là khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự và các tài liệu, chứng cứ của vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; tại phiên tòa bị hại Nguyễn Ngọc H có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không

những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của chị H mà còn gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để không chỉ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như lời đề nghị của kiểm sát viên. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản bị lấy trộm là chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A6 và 01 cái bóp da bên trong bóp có số tiền 210.000 đồng của chị Nguyễn Ngọc H đã được thu hồi và trả lại cho chị H (bút lục số 42, 43). Bị hại là chị H xác định đã nhận lại tài sản bị mất trộm là chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A6 và 01 cái bóp da. Đối với số tiền 210.000 đồng, chị Nguyễn Ngọc H không nhớ được là chị có nhận lại hay chưa do thời gian xảy ra đã lâu nhưng chị khẳng định chữ ký trong biên bản về việc trả lại tài sản tại bút lục 42, 43 là chữ ký của chị. Tại phiên tòa chị không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Đối với số tiền 10.000 đồng bị cáo C lấy trong bóp của chị H mua 01 chai nước giải khát của chị Lý Thị N. Sau khi biết được sự việc Hữu C lấy trộm tài sản và dùng tiền lấy trộm được mua nước của chị Nhiên nên chị Nhiên đã giao trả lại cho chị H và không yêu cầu gì đối với Hữu C nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Hữu C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Hữu C, bị hại Nguyễn Ngọc H có mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lý Thị N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố bị cáo Hữu C (Lô H) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Hữu C **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hữu C (Lô Hê) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hữu C, bị hại Nguyễn Ngọc H có mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lý Thị N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Giá Rai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tx. Giá Rai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Giang Thị Cẩm Thúy